

Mật Tạng Bộ I_ No.848 (Tr.09_ Tr.17)

ĐẠI TỖ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT THẦN BIẾN GIA TRÌ KINH QUYỂN II

*Hán dịch : Đời Đường_ Nước Trung Thiên Trúc Tam Tạng THIÊN VÔ
ÚY và Sa Môn NHẤT HANH đồng dịch*

Việt dịch : HUYỀN THANH

NHẬP MAN TRÀ LA_ CỤ NHÂN DUYÊN PHẨM THỨ HAI (Chi Khác)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na cùng với tất cả chư Phật đồng chung tập hội, mỗi một Vị đều tuyên nói về Đạo Tam Muội của tất cả hàng Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát.

Thời Đức Phật nhập vào Tam Muội **Nhất Thiết Như Lai Túc Tật Lực**. Ở đấy, Đức Thế Tôn lại bảo Cháp Kim Cương Bồ Tát rằng :

Xưa Ta ngồi Đạo Trường
Giáng phục được bốn Ma
Dùng tiếng Đại Cần Dững
Trừ sợ hãi chúng sinh
Khi ấy hàng Phạm Thiên
Tâm vui vẻ ca ngợi
Do các Thế Gian này
Gọi Hiệu: Đại Cần Dững
Ta giác **vốn chẳng sinh** (Bản bất sinh)
Vượt qua đường ngôn ngữ
Giải thoát được các lỗi
Xa lìa nơi nhân duyên
Biết **Không Đẳng** hư không
Sinh Trí Tướng chân thật
Đã lìa tất cả Ám
Đệ Nhất Thực, không dơ
Các nẻo chỉ Tưởng Danh (tên gọi do Tưởng tạo ra)
Tướng Phật cũng như thế
Đệ Nhất Thực Tế này
Vì dùng sức gia trì
Cứu độ cho Thế Gian

Nên dùng văn tự nói

Khi đó, Ngài Chấp Kim Cương Cụ Đức được con mắt hé mở chưa từng có (Vị tầng hữu khai phu nhân) đỉnh lễ Đức Nhất Thiết Trí rồi nói Kệ rằng :

Chư Phật thật hiếm có !

Quyền Trí khó nghĩ bàn

Lìa tất cả hý luận

Pháp Phật, Trí Tự Nhiên

Vì Thế Gian mà nói

Đầy đủ mọi ước nguyện

Tướng Chân Ngôn như vậy

Thường dựa vào hai Đế

Nếu có các chúng sinh

Biết rõ Giáo Pháp này

Người đời nên cúng dường

Giống như kính Chế Đế (tôn kính nơi tụ tập của Phước Đức)

Khi Chấp Kim Cương nói lời Kệ này xong, liền chăm chú nhìn Đức Tỳ Lô Giá Na Phật không chớp mắt rồi điềm nhiên an trụ. Đức Thế Tôn lại bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :” Lại nữa , Bí Mật Chủ ! Đạo Tam Muội của Bát Địa Tự Tại Bồ Tát chẳng đặc tất cả Pháp, xa lìa nơi có sinh, biết tất cả huyền hóa. Chính vì thế cho nên Đời (Thế Gian) xưng là Quán Tự Tại.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Chúng Thanh Văn trụ nơi Địa Hữu Duyên (có duyên) chăm chú xem xét Sinh Diệt, trừ hai bên, Trí quán sát cùng cực được Nhân tu hành chẳng tùy thuận. Đây gọi là Đạo Tam Muội của Thanh Văn.

Bí Mật Chủ ! Hàng Duyên Giác quán sát Nhân Quả, trụ nơi Pháp Vô NgônThuyết (Không có lời nói) chẳng chuyển Vô Ngôn Thuyết , ở tất cả các Pháp chứng Tam Muội **Cực Diệt Ngôn Ngữ**. Đây gọi là Đạo Tam Muội của Duyên Giác.

Bí Mật Chủ ! Nhân quả với Nghiệp của Thế Gian hoặc Sinh hoặc Diệt, lệ thuộc vào Chủ khác, sinh Tam Muội **Không**. Đây gọi là Đạo Tam Muội của Thế Gian. “

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói Kệ là :

Bí Mật Chủ ! Nên biết

Các Đạo Tam Muội này

Nếu tại Phật Thế Tôn

Đấng Bồ Tát Cứu Thế

Thanh Văn, Duyên Giác nói

Thúc đẩy trừ các lỗi

Bậc Cần Dũng như vậy

Vì lợi ích chúng sinh

Tiếp theo, Đức Thế Tôn bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :” Bí Mật Chủ! Ông nên lắng nghe về Tướng của các Chân Ngôn “

Kim Cương Thủ thưa :’ Bạch Đức Thế Tôn ! Chính vậy, Con xin vui nguyện muốn nghe “

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói Kệ là :

Chân Ngôn Đẳng Chính Giác

Ngôn, Danh thành lập Tướng

Như Nhân Đà La Tông

Thành tựu các Nghĩa lợi

Có tăng thêm Pháp Cú (Câu cú của Pháp)

Vốn tên Hành Tướng Ứng

Như chữ Án (Om_ Quy mệnh) chữ Hàm (Hùm_ Nhân Bồ Đề)

Cùng với Bát Trách Ca (Paṭakà_ Phan , Phướng)

Hoặc chữ Hiệt-Lị (Hrìḥ_ Thanh tịnh) Bế (Viḥ_ Tối thắng)

Là danh hiệu Phật Đỉnh

Nếu Yết-lật ngân-noa (Gṛhṇa_ Chấp thủ)

Khư đà già (Khadàya_ Ăn nuốt) Bạ xà (Bhamja_ Phá hoại)

Ha na (Hana_ Đánh đập) Ma la dã (Mārāya_ Giết chết)

Đẳng loại Bát tra dã (Paṭāya_ Chia rẽ, vụn bẻ)

Là Phụng Giáo Sứ Giả

Các Chân Ngôn Phần Nộ

Nếu có chữ Nạp Ma (Nama_ Quy kính)

Với chữ Sa-phộc ha (Svàhà_ Nghiệp thụ)

Là tu Tam Ma Địa

Biểu Tướng của Tịch Hạnh

Nếu có chữ Phiến Đa (‘Sànta_ Vắng lặng)

Nhóm chữ Vi Thú Đà (Vi’suddha_ Thanh tịnh)

Nên biết hay mãn túc

Tất cả điều ước nguyện

Này, Chính Giác Phật Tử !

Chân Ngôn Bạc Cứu Thế

Nếu do Thanh Văn nói

Mỗi mỗi câu an bà

Trong đó Bích Chi Phật

Lại có chút sai khác

Là Tam Muội chia khác

Tĩnh trừ nơi Nghiệp sinh

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Tướng của Chân Ngôn này chẳng phải do tất cả Phật tạo ra, chẳng khiến kẻ khác tạo cũng chẳng do tùy vui. Tại sao vậy ? Vì

dùng các Pháp đó cho nên Pháp **như thị**. Nếu chư Như Lai có xuất hiện hay chư Như Lai chẳng xuất hiện thì **Pháp Nhĩ** của các Pháp đều trụ như vậy, nghĩa là các Chân Ngôn là **Pháp Nhĩ** của Chân Ngôn.

Bí Mật Chủ ! Đấng Thành Đẳng Chính Giác là Bạc biết tất cả (Nhất Thiết Trí Giả), là Bạc thấy tất cả (Nhất thiết Kiến giả) xuất hiện làm hưng vượng cho Đời, nên từ Pháp này nói các loại Đạo tùy theo các loại Lạc Dục, các loại Tâm của chúng sinh. Dùng các loại câu, các loại Văn, các loại Ngôn Ngữ Địa Phương, các loại Âm Thanh của các nẻo, nhằm gia trì cho họ mà nói Chân Ngôn Đạo.

Bí Mật Chủ ! Thế nào là Đạo Chân Ngôn của Như Lai ? Đó là gia trì Văn Tự viết trong sách này.

Bí Mật Chủ ! Như Lai ở trong vô lượng trăm ngàn câu chi na dữu đa Kiếp đã gom chứa, tu hành Chân Thực Đế Ngữ (Ngôn Ngữ của Chân Thật Đế), 4 Thánh Đế, 4 Niệm xứ, 4 Thần Túc, 10 Lực Như Lai, 6 Ba La Mật, 7 Bảy Bồ Đề, 4 Phàm Trụ, 18 Pháp Bất Cộng của Phật.

Này Bí Mật Chủ ! Lấy chỗ Tinh Yếu mà nói thì Nhất Thiết Trí Trí của Chư Như Lai là Tự Phước Lực Trí, Tự Nguyện Lực Trí của tất cả Như Lai. Lực gia trì của tất cả Pháp Giới đều tùy thuận chúng sinh y như chủng loại của chúng mà khai thi Giáo Pháp Chân Ngôn.

Thế nào là Giáo Pháp của Chân Ngôn ? Đó là :

A Tự Môn (𑖀 _ A) là tất cả Pháp vốn chẳng sinh

CA Tự Môn (𑖂 _ KA) là tất cả các Pháp là tác nghiệp

KHƯ Tự Môn (𑖄 _ KHA) là tất cả các Pháp bình đẳng như hư không chẳng thể đắc

NGA Tự Môn (𑖆 _ GA) là Hành của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

GIÀ Tự Môn (𑖈 _ GHA) là Tướng Nhất Hợp của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

GIÀ Tự Môn (𑖊 _ CA) là tất cả các Pháp là mọi sự biến đổi

XA Tự Môn (𑖌 _ CHA) là ảnh tượng của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

NHÃ Tự Môn (𑖎 _ JA) là sự sinh của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

XÃ Tự Môn (𑖐 _ JHA) là sự chiến địch (Chống nhau) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

TRA Tự Môn (𑖠 _ TA) là sự kiêu mạn (Mạn) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

ĐÀ Tự Môn (𑖡 _ THA) là sự trưởng dưỡng (nuôi lớn) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

NOA Tự Môn (𑖢 _ DA) Là sự oán địch của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

TRÀ Tự Môn (𑖣 _ DHA) là sự chấp trì (Chăm giữ) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

ĐA Tự Môn (𑖤 _ TA) là Tính Như Như của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

THA Tự Môn (𑖥 _ THA) là trụ xứ của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

NÁ Tự Môn (𑖦 _ DA) sự Thí (Đem cho) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

ĐÀ Tự Môn (𑖧 _ DHA) là Pháp Giới của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

BA Tự Môn (𑖨 _ PA) là Đệ Nhất Nghĩa Đế của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

PHẢ Tự Môn (𑖩 _ PHA) là tất cả các Pháp chẳng bền vững giống như bọt nước

MA Tự Môn (𑖪 _ BA) là sự ràng buộc của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

BÀ Tự Môn (𑖫 _ BHA) là tất cả sự Có của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

DÃ Tự Môn (𑖬 _ YA) là tất cả Thừa của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

LA Tự Môn (𑖭 _ RA) là tất cả các Pháp là tất cả bụi dơ)

LA Tự Môn (𑖮 _ LA) là tất cả Tướng của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

PHỘC Tự Môn (𠄎 _ VA) là cắt đứt đường Ngôn Ngữ của tất cả các Pháp

XA Tự Môn (𠄎 _ SA) là Bản Tính của tất cả các Pháp đều vắng lặn

SA Tự Môn (𠄎 _ SA) là Tính của tất cả các Pháp giống như ngu độn

SA Tự Môn (𠄎 _ SA) là mọi Đế của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

HA Tự Môn (𠄎 _ HA) là Nhân của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

Bí Mật Chủ ! Ngưỡng Nhã Noa Na Ma (𠄎 𠄎 a 𠄎 𠄎 a 𠄎 𠄎 a 𠄎) đối với tất cả các Tam Muội đều được tự tại, có thể mau chóng thành biện các việc, bao nhiêu nghĩa lợi đã làm thấy đều thành tựu.”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói Kệ rằng :

Môn Tam Muội Chân Ngôn

Viên mãn tất cả Nguyên

Là Quả khó luận bàn

Của Tất cả Như Lai

Đầy đủ mọi Thắng Nguyên

Nghĩa Quyết Định Chân Ngôn

Vượt quá cả ba Đời

Không dơ đồng hư không

Trụ: Tâm khó luận bàn (Bất Tư Nghị Tâm)

Khởi làm các sự nghiệp

Đến các Địa Tu Hành

Trao Quả khó nghĩ lường (Bất tư nghị Quả)

Đệ Nhất Chân Thực đó

Chư Phật thường mở bày

Nếu biết Giáo Pháp này

Sẽ được câu Chẳng Hoại (Bất Hoại Cú)

Khi đó, Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ bạch Phật rằng :” Thật là hiếm có ! Bạch Đức Thế Tôn ! Đức Phật nói Đạo Pháp của Tướng Chân Ngôn chẳng thể nghĩ bàn, chẳng cùng chung với tất cả hàng Thanh Văn , Duyên Giác, cũng chẳng vì tất cả chúng sinh mà phổ biến. Nếu tin vào Đạo Chân Ngôn này ắt các Pháp Công Đức đều được đầy đủ. Kính xin Đức Thế Tôn nói tiếp về thứ tự cách tu Man Trà La “

Nghe như vậy xong, Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Thủ bằng lời Kệ là

:

Hành Giả trì Chân Ngôn
Cúng dường các Thánh Tôn
Nên dâng hoa đẹp ý
Màu trắng tinh, vàng, đỏ
Bát Đầu Ma (sen hồng) , sen xanh
Long Hoa, Bôn Na Già
Kế Tát La, Mạt Lợi
Đắc Nghiệt Lam, Chiêm Bạc
Vô Ưu, Để La Kiếm
Bát Tra La, Sa La
Diệu Hoa tươi như vậy
Nơi chúng mọc tốt lành
Hái gom làm một bó
Tâm thành kính cúng dường
Chiên Đàn với Thanh Mộc
Mục Túc Hương, Uất Kim
Kèm Hương xoa Thơm tốt
Đem hết thầy dâng hiến
Trầm Thủy với Trầm Hương
Phộc Lam và Long Nảo
Bạch Đàn với Giao Hương
Thất Lợi, Bà Tắc Ca
Kèm các loại hương đốt
Thơm ngát, Đồi khen ngợi
Nên Tùy theo Pháp Giáo
Đem dâng hiến Thánh Tôn
Lại nữa, Đại Chúng Sinh !
Theo Giáo, dâng món ăn
Sữa, cháo nhuyễn, mứt, cơm
Hoan Hỷ Mạn Trà Ca
Bánh ngon ngọt trăm lá (Bách Diệp)
Bánh đường cát sạch ngon (Tinh diệu)
Bố Lợi Ca, Gian Cứu
Với Mạt Đồ Thất La
Thệ Nặc Ca, Vô Ưu
Món ăn Bá Bát Tra
Các cỗ bàn như vậy
Đường Mật, Sinh Thục Tô
Đủ các loại nước uống

Sữa bơ của bò lành
Lại dâng các đèn đuốc
Nhiều loại đều mới sạch
Đựng đầy dầu thơm ngát
Đặt nối tiếp chiếu sáng
Lọng, cờ, phướng bốn phương
Đủ màu sắc xen kẽ
Môn Tiêu (cây nêu trước cửa) loại dị hình
Lại treo các chuông nhỏ (Chuông có thể cầm tay để lắc)
Hoặc dùng Tâm cúng dường
Tất cả đều làm thế
Hành Giả trì Chân Ngôn
Giữ ý đừng quên sót
Tiếp, đủ Ca La Xa
Hoặc sáu, hoặc mười tám
Đầy đủ các Thuốc báu
Mọi nước thơm tràn đầy
Xếp cành nhánh bông rữ
Đặt hoa quả xen kẽ
Nghiêm sức bằng hương xoa (Dầu thơm)
Kết hộ mà tác tĩn
Dùng áo đẹp (Diệu Y) quấn cổ
Số Bình, hoặc rộng thêm
Hàng Thánh Tôn Thượng Thủ
Đều được dâng trang phục
Các Đại Hữu Tình khác
Mỗi mỗi đều hiến dâng
Nên cúng dường như trên
Tiếp , dẫn người cần độ
Dùng nước sạch rưới vảy
Trao cho Hương Xoa, Hoa
Khiến phát Tâm Bồ Đề
Ghi nhớ các Như Lai
Tất cả đều sẽ được
Sinh nơi nhà Phật tịnh (Tịnh Phật Gia)
Kết Ấn PHÁP GIỚI SINH
Cùng với PHÁP LUÂN Ấn
Đẳng Kim Cương Hữu Tình
Mà dùng làm Gia Hộ
Tiếp, cần phải tự kết
CHỮ PHẬT TAM MUỘI GIA

Ba lần gia trì áo
 Như Pháp Giáo Chân Ngôn
 Rồi che đầu người ấy (Đệ Tử)
 Khởi Tâm Bi Niệm sâu (Thâm Bi Niệm Tâm)
 Tụng TAM MUỘI GIA ba (3 lần)
 Đỉnh đội dùn chữ La (ㄣ _ LA)
 Nghiêm, dùn điểm Đại Không
 Chung quanh dấy đám lửa
 Tự Môn (ㄣ _ LAM) sinh sắc trắng
 Tỏa chiếu như trăng tròn
 Đối diện chư Cứu Thế
 Rải tán hoa trong sạch
 Tùy theo chỗ hoa rơi
 Hành nhân nên tôn phụng
 Cửa đầu (Sơ Môn) Man Trà La
 Nơi Rộng lớn quán che
 Ở khoảng giữa hai cửa
 An lập: nơi người học
 Trụ đây, tùy Giáo Pháp
 Mà làm mọi sự nghiệp
 Như vậy khiến đệ tử
 Mau lìa các lỗi lầm
 Tác Hộ Ma Tịch Nhiên
 Hộ Ma y Pháp trụ
 Mới đầu, TRUNG THAI TẠNG
 Đến NGOẠI VIỆN thứ hai
 Ở trong Man Trà La
 Khởi Tâm không nghi ngại
 Như lượng khuỷu tay mình
 Làm hố (Đào hố rãnh làm giới hạn) ĐÀN QUANG MINH
 Bốn tiết làm vòng Giới
 Trong để Ấn Kim Cương
 Bên phải nơi Thầy đứng
 Đủ chi phần Hộ Ma
 Người học trụ bên trái
 Ngồi Xổm (Tông Cứ Tọa) tăng Kính Tâm
 Tự rải cỏ Cát Tường
 Thành chỗ ngồi trên đất
 Hoặc bày mọi sắc vẽ (Thái Sắc)
 Rực rỡ rất trang nghiêm

Vàng, bạc, mọi trân bảo
Voi, ngựa với xe cộ
Trâu, dê phủ y phục
Hoặc thêm tài sản khác
Đệ Tử nên chí thành
Cung kính khỏi ân trọng
Thâm Tâm tự vui mừng
Phụng hiến đến Bản Tôn
Dùng tu hành **Tĩnh Xả**
Khiến Thánh Tôn vui vẻ
Đã làm Gia Hộ xong
Nên triệu thỉnh, nói rằng :
“ Ruộng Phước thù thắng này
Tất cả Phật đã nói
Vì muốn nhiều lợi ích
Tất cả các Hữu Tình
Dâng thí cho chư Tăng
Bố thí người đủ Đức
Vì thế Thế Tôn nói
Nên phát Tâm hoan hỷ
Tùy sức sắm cỗ bàn
Dâng chư Tăng hiện tiền “

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na lại bảo Chấp Kim Cương Bí Mật
Chủ bằng lời Kệ là :

Nay Ma Ha Tát Đỏa !
Hãy nhất Tâm lắng nghe
Ta rộng nói QUÁN ĐỈNH
Phật xưa (Cổ Phật) thường khai thị
Thầy làm Đàn thứ hai
Đối Trung Man Trà La (Đàn ở giữa)
Tô vẽ nơi Ngoại Giới
Cách nhau khoảng hai khuỷu
Phân chia đều bốn phương
Hướng trong (nội hướng) mở một cửa
Đặt bốn Chấp Kim Cương
Ở ngoài bốn góc Đàn
Là TRỤ VÔ HÝ LUẬN
Với HỮU KHÔNG VÔ CẤU
VÔ CẤU NHÃN KIM CƯƠNG
Cùng BỊ TẠP SẮC Y

Nội Tâm: hoa sen lớn
Tám cánh cùng râu nhụy
Ở trong cánh bốn phương
Bốn Bồ Tát bạn lữ
Do Đại Hữu Tình kia
Vì Nguyên Lực xa xưa
Thế nào gọi là bốn ?
Ấy là nhóm Bồ Tát
TỔNG TRÌ và TỰ TẠI
Tiếp đến là NIỆM TRÌ
VỚI LỢI ÍCH TÂM BI
Ở bốn cánh còn lại
Làm bốn vị Phụng Giáo
TẠP SẮC Y, MÃN NGUYỆN
VÔ NGẠI với GIẢI THOÁT
Chính giữa là Pháp Giới
Màu chẳng thể nghĩ bàn
Bốn báu tạo thành bình
Đựng đầy mọi thuốc báu
PHỔ HIỀN, TỪ THỊ Tôn
Cùng với TRỪ CÁI CHƯỚNG
TRỪ NHẤT THIẾT ÁC THÚ
Mà dùng làm Gia Trì
Vào lúc Quán Đỉnh thời
Nên đặt trên sen diệp (Diệp Liên)
Dâng hiến hương xoa, hoa
Đèn sáng với Ứ Già
Phượng, dù, lọng che phủ
Dâng âm nhạc nhiếp ý
Nhóm Già Đà (bài Kệ) cát khánh
Nhiều lời hay tốt đẹp
Như vậy mà cúng dường
Khiến được vui vẻ xong
Đối diện các Như Lai
Tự rưới nước lên đầu
Lại cúng dường Vị ấy
Các hương hoa thiện diệp
Tiếp , cắm cây lược vàng
Đứng trước mặt người kia (Đệ Tử)
Ủy dụ (khuyên nhủ) khiến vui vẻ
Nói Già Tha (lời Kệ) như vậy

***“ Phật Tử ! Phật vì người
Quyết trừ màn Vô Trí
Giống như Thế Y Vương (Thầy thuốc giỏi của Thế Gian)
Khéo léo dùng Kim Trù (Con dao mổ màn mắt) “***

Hành Giả trì Chân Ngôn
Lại nên cầm Gương sáng (Minh Kính)
Để hiển Pháp Vô Tướng
Nói Diệu Già Tha này :
***“ Các Pháp không hình tượng
Lặng trong không vẫn đục
Không chấp, lia lời nói
Chỉ khởi theo Nhân Duyên
Như vậy biết Pháp này
Tự Tính không nhiễm ô
Lợi Đời không thể sánh
Người sinh từ Tâm Phật “***

Tiếp, nên truyền PHÁP LUÂN
Đặt khoảng giữa hai chân
Tay Tuệ (tay phải) truyền PHÁP LOA
Lại nói kệ như vậy :
***“ Người ! Từ ngày hôm nay
Chuyển bánh xe cứu thế (Cứu Thế Luân)
Âm thanh vang khắp cả
Thổi Loa Pháp Vô Thượng
Đừng sinh theo Ý khác
Nên lia Tâm nghi hối (Nghi ngờ, hối hận)
Khai thị cho Thế Gian
Đạo Chân Ngôn Thắng Hạnh
Nên lập Nguyên như vậy
Tuyên xưng Ân Đức Phật
Tất cả Trì Kim Cương
Đều sẽ hộ niệm người “***

Tiếp, ở nơi đệ tử
Nên khởi Tâm Bi Niệm
Hành Giả nên vào trong
Nói Kệ Tam Muội Gia :
“ Phật Tử ! Người từ nay

*Chẳng luyện tiếc thân mệnh
Thường chẳng nên bỏ Pháp
Xa lìa Tâm Bồ Đề
Tất cả Pháp keo kiệt
Hạnh chúng sinh bất lợi
Phật nói Tam Muội Gia
Người hãy khéo trụ Giới
Như tự giữ thân mệnh
Hộ Giới cũng như vậy
Nên chí thành cung kính
Cúi đầu dưới chân Thánh
Tùy Giáo Hạnh mà làm
Đừng sinh Tâm nghi sợ “*

Lúc đó, Kim Cương Thủ bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện nhập vào Tam Muội **Đại Bi Thai Tạng Sinh Đại Man Trà La Vương** này thì người ấy sẽ gom tụ được bao nhiêu Phước Đức ?”

Nghe như vậy xong, Đức Phật bảo Kim Cương Thủ rằng : “Này Bí Mật Chủ ! Từ lúc mới phát Tâm cho đến khi thành Như Lai, tất cả Phước đức đã nhóm tụ như thế nào thì kẻ trai lành, người nữ thiện kia cũng nhóm tụ được Phước Đức y như Bạc Chính Đẳng Giác ấy

Bí Mật Chủ ! Dùng Pháp Môn này thì nên biết rằng kẻ trai lành , người nữ thiện kia là con của Tâm Phật, được sinh ra từ miệng của Như Lai. Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện này ở tại phương xứ nào tức là có Đức Phật ở tại Thế Gian đang làm Phật sự. Chính vì thế cho nên, Bí Mật Chủ ! Nếu vui thích muốn cúng dường Đức Phật thì nên cúng dường kẻ trai lành, người nữ thiện này. Nếu vui thích muốn nhìn thấy Đức Phật thì nên nhìn vào người ấy.”

Thời Bạc Thượng Thủ Chấp Kim Cương của nhóm Kim Cương Thủ và Bạc Thượng Thủ các Bồ Tát của nhóm Phổ Hiền đều đồng thanh nói rằng :” Bạch Đức Thế Tôn ! Từ nay về sau, chúng con cần phải cúng dường kẻ trai lành, người nữ thiện này. Tại sao thế ? Vì nhìn thấy kẻ trai lành, người nữ thiện ấy cũng giống như là nhìn thấy Đức Phật Thế Tôn”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na lại quán sát tất cả chúng Hội rồi bảo các vị Trì Kim Cương của nhóm Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ với Đại Chúng rằng :’ Này Thiện Nam Tử ! Có Tướng Ngữ Luân dài rộng vô lượng xuất Thế của Đấng Như Lai, giống như Ngọc Ma Ni xảo sắc hay mãn tất cả Nguyên, Gom chứa vô lượng Phước Đức, trụ nơi Hạnh chẳng thể hư hại, là câu Chân Ngôn có uy lực mà ba Cõi không thể sánh được (Tam Thế Vô Tỷ Lực Chân Ngôn Cú) “

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“ Nam ma tam mạn đa bột đà nẫm. A tam mê , đản-lý tam mê, tam ma duệ, sa ha “

*) Nhập Phật Tam Muội Gia Chân Ngôn :

NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNĀM_ ASAME TRISAME SAMAYE_ SVÀHÀ

Liền ngay khi đó, ở tất cả cõi Phật, tất cả Bồ Tát trong chúng Hội nói Nhập Tam Muội Gia Minh này xong. Các hàng Phật Tử đồng nghe được Minh này , đối với tất cả Pháp đều chẳng dám làm trái ngược . Thời, Đức Bạc Già Phạm lại nói **Pháp Giới Sinh** Chân Ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ धर्मद्वारं प्रविश्यात् ॥

“ Nam ma tam mạn đa bột đà nẫm. Đạt ma đà đở , tát phộc bà phộc cú ngân “

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNĀM_ DHARMADHĀTU SVABHĀVAKA UHAM

- Kim Cương Tát Đóa gia trì Chân ngôn rằng:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ वज्रं कुरु वज्रं कुरु ॥

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noản , phật chiết la đản ma cú ngân”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ VAJRA ATMAKA UHAM

- Kim Cương Khải Chân ngôn rằng:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ वज्रं कुरु वज्रं कुरु ॥

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noản . Phật chiết la ca phộc gia hàm”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ VAJRA KAVACA HUM

- Như Lai Nhãn ; lại quán Chân ngôn rằng:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm. Đát tha yết đa chước ngặt-sô vĩ giã- phộc lô ca giã , sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNĀM_ TATHĀGATA CAKṢURVYĀVALOKAYA_ SVÀHÀ

- Đồ Hương Chân ngôn rằng:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam măn đa bột đà năm – vi thâu đà kiệ̃n đở̃ – Nạp bà phộc – Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀṂ_ VI’SUDDHA GANDHA UDBHAVA_ SVÀHÀ

- Hoa Chân ngôn rằng:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà năm . Ma ha muội đản lý dă , Tỳ-dữu nghiệ̃t để̃ , Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀṂ_ MAHÀ MAITRYA ABHYUDGATE_ SVÀHÀ

- Thiêu hương Chân ngôn rằng:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà năm . Đạt ma đà đở̃ nỗ̃ nghiệ̃t để̃ , Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀṂ_ DHARMADHÀTU ANUGATE_ SVÀHÀ

- Ẩm thực Chân ngôn rằng:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà năm . A la la , Ca la la ,Mạt lân nại nă nhĩ ,mạt lân nại nê , Ma ha mạt lý , Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀṂ_ ARARA _ KARARA_ VALIṂ DADA MI_ VALIṂ DADE _ MAHÀ VALIḤ _ SVÀHÀ

- Đẳng Chân ngôn rằng:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà năm . Đát tha yết đa, Lạt chỉ, tát phạ la ninh phộc bà la na – già già nhu đà lệ̃ gia – Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀṂ_ TATHÀGATA ARCI SPHARAṆA VABHÀSANA _ GAGANA UDÀRYA_ SVÀHÀ

- Ủ Già Chân ngôn rằng:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm . Già già na Tam ma Tam ma – Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ GAGANA SAMA ASAMA_ SVÀHÀ

- Như Lai Đỉnh Tướng Chân ngôn:

ॐ नमःसमंता बुद्धानाम् गगना समसामा स्वहा

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm . Già già na, nan đa tát phát la ninh, vi thân đà, đạt ma nễ xà đa , Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ GAGANA ANANTA SPHARAṆA_ VI'SUDDHA DHARMA NIRJATE_ SVÀHÀ

- Như Lai Giáp Chân ngôn rằng:

ॐ नमःसमंता बुद्धानाम् वाज्रा ज्वाला विस्पुला हुम

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm . Phạt chiết la , Nhập phộc la, vĩ tát phổ la Hàm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ VAJRA JVALA VISPHURA_ HÙM

- Như Lai Viên Quang Chân ngôn rằng:

ॐ नमःसमंता बुद्धानाम् ज्वाला मालिनी तथैगता अर्चि स्वहा

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm . Nhập phộc la ma lý nễ , Đát tha nghiệt đa lật chỉ , Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ JVALA MÀLINI TATHÀGATA ARCI_ SVÀHÀ

- Như Lai Thiệt Tướng Chân ngôn rằng:

ॐ नमःसमंता बुद्धानाम् महा माहा तथैगता जिह्वा सत्या धर्मा प्रतिष्ठिता स्वहा

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm . Ma ha ma ha ,Đát tha nghiệt đa , nhĩ ha phộc, Tát để giã đạt ma bát-la để sắt sĩ đa , Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ MAHÀ MAHÀ _ TATHÀGATA JIHVA _ SATYA DHARMA PRATIṢṬITA_ SVÀHÀ

NGŨNG TRỪ CHƯỚNG NẠN PHẨM THỨ BA

Bấy giờ, Kim Cương Thủ lại thỉnh hỏi Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na , rồi nói Kệ rằng:

“ **Đạo Trường, Thời** thế nào ?

Tĩnh trừ các điều chướng
Người tu Hạnh Chân Ngôn
Không thể bị nã hại
Trì Chân Ngôn thế nào ?
Thành quả ấy ra sao ? “

Thưa hỏi như vậy xong
Thế Tôn Đại Nhật khen:
“ Lành thay Ma Ha Tát !
Thích nói lời như vậy
Tùy Tâm ông đã hỏi
Nay sẽ khai thị hết
Tự Tâm sinh điều chướng
Thuận Tính keo kiệt xưa
Để trừ diệt Nhân ấy
Niệm Tâm Bồ Đề này
Khéo trừ phân biệt vọng (sự phân biệt sai lầm)
Do Tâm Tư nảy sinh
Nhớ niệm Tâm Bồ Đề
Hành Giả lìa các lỗi
Thường dùng Ý suy tư
BẤT ĐỘNG Ma Ha Tát
Rồi kết Mật Ấn ấy
Hay trừ các chướng ngại
Bí Mật Chủ ! Hãy nghe
Cột trừ gió tán loạn
Chữ A là Ngã Thế
Tâm trì HA Tự Môn (𑖦)
Dùng Kiện Đà (Gandha _ Hương thơm) xoa đất
Mà làm điểm Đại Không
Dựa vào phương Phộc Dữu (Phương Tây Bắc)
Hợp dùng Xả La Phạm
Nghĩ nhớ Khí cụ ấy
Đại Tâm : Núi Di Lô
Thời thời ở trên ấy
Chữ A , điểm Đại Không (𑖦 _ AM)
Phật trước đã tuyên nói

Hay trói buộc gió lớn
Đại Hữu Tình ! Lắng nghe
Hành Giả giữa mưa bão
Suy nghĩ LA Tự Môn
Màu ánh lửa lớn mạnh (Đại Lực)
Tóc rục lửa uy mãnh
Phần nộ trì Yết Già
Tùy chỗ khởi **Phương Phần**
Trị Địa bị mây che
Dùng Ấn Tuệ Dao cắt
Làm tiêu tan mê tối
Hành Giả: Tâm vô úy
Hoặc tác Kế La Kiếm (Kìlakam_ Cây cọc Kim Cương)
Dùng Kim Cương Quyết (Cây Cọc Kim Cương) này
Tất cả như Kim Cương
Lại nữa, nay sẽ nói
Ngưng trừ tất cả Chướng
Niệm Chân Ngôn **Đại mãnh**
Bất Động Đại Lực Giả
Trụ Man Trà La gốc (Bản Man Trà La)
Hành Giả hoặc ở trong
Quán sát Hình Tượng ấy
Đầu đội đủ Tam Muội
Sẽ tĩnh trừ chướng kia
Diệt hết chướng cho sinh
Hoặc dùng La Nhĩ Ca
Vi diệu cùng hòa hợp
Hành Giả tạo hình tượng
Dùng xoa tô Thân ấy
Các kẻ chấp trước kia
Do đối trị điều này
Các căn bị cháy bùng
Đừng sinh Tâm nghi hoặc
Cho đến Thích Phạm Tôn
Chẳng thuận theo Ta dạy
Vẫn còn bị thiêu đốt
Huống chi chúng sinh khác

Bấy giờ, Kim Cương Thủ bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Như con giải (Hiểu rõ) về nghĩa của điều Đức Phật nói thì con cũng như vậy, biết **Chư Thánh Tôn Trụ Bản Man Trà La Vị** (Các Thánh Tôn trụ theo từng vị trí

trong Man Trà La gốc) Nay con có được uy thần là do con biết trụ vào nghĩa ấy. Giáo Sắc của Như Lai không hề có sự che dấu. Tại sao thế ? Vì Đức Thế Tôn tức là Tam Muội Gia của tất cả Chân Ngôn (Nhất Thiết Chân Ngôn Tam Muội Gia), nghĩa là trụ ở Chủng Tính của mình (Tự chủng Tính). Chính vì thế cho nên các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn cũng nên trụ nơi Bản Vị mà làm các sự nghiệp “

“ Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Nếu nói về các màu sắc thì Hình Tượng các Tôn trong **Chư Thánh Tôn Man Trà La Vị** kia cũng nên biết như vậy. Đó chính là Phép Tắc mà Phật xưa (Cổ Phật) thường nói.

Này Bí Mật Chủ ! Vào thời vị lai, chúng sinh kém Tuệ không có niềm tin, khi nghe thuyết như thế ắt chẳng thể tin nhận. Vì không có Tuệ cho nên càng thêm nghi hoặc. Kẻ ấy chỉ y theo điều đã nghe, an trụ bền chặt vào kiến thức của mình mà chẳng chịu tu hành, hại mình hại người qua lời nói rằng :” Các kẻ Ngoại Đạo ấy có Pháp như vậy, chẳng phải là điều do Đức Phật nói “. Người không có Trí ấy sẽ tác Tín Giải như vậy “

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói Kệ là :
Nhất Thiết Trí Thế Tôn
Các Pháp được tự tại
Như nơi thông đạt này
Phương tiện độ chúng sinh
Phật xưa nói điều này
Lợi ích người cầu Pháp
Kẻ ngu (Ngu Phu) kia chẳng biết
Pháp Tướng của chư Phật
Ta nói tất cả Pháp
Tướng Sở Hữu đều Không (trống rỗng)
Thường nên trụ Chân Ngôn
Khéo quyết định tác nghiệp

TẠNG CHÂN NGÔN PHỔ THÔNG **PHẨM THỨ TƯ**

Bấy giờ, các vị Chấp Kim Cương do Ngài Bí Mật Chủ dẫn đầu, các chúng Bồ Tát do Ngài Phổ Hiền dẫn đầu đều cúi đầu lễ Đức Tỳ Lô Giá Na Phật , rồi mỗi mỗi Vị đều thỉnh bạch rằng :” Thế Tôn ! Chúng con vui muốn ở nơi Đại Bi Tạng Sinh Đại Man Trà La Vương này, như điều đã thông đạt Môn Thanh tịnh của Pháp Giới , diễn nói Cú Pháp Chân Ngôn.”

Lúc đó, Đức Thế Tôn dùng **Pháp Nhĩ Vô Hoại** gia trì rồi bảo Các Chấp Kim Cương với Bồ Tát rằng :” Nay Thiện Nam Tử ! Nên nói Câu lời (Ngữ Cú) chân thật như điều đã thông đạt Pháp Giới để tinh trừ Giới Chúng Sinh “

Thời Phổ Hiền Bồ Tát liền trụ vào Tam Muội **Phật Cảnh Giới Trang Nghiêm**, nói Chân Ngôn **Vô Ngại Lực** là :

ॐ नमोऽस्य भद्रं कुरु संतु संसृष्टं वातं
संभ्रं संभ्रं संभ्रं संभ्रं संभ्रं

“ Nam ma tam mạn đa bôṭ đà nẫm. Tam ma đa nô yết đa, vi la xà ḍaṭ ma , niết xà đa , ma ha ma ha, sa ha “

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ SAMANTA ANUGATA VIRAJA DHARMA NIRJATE MAHĀ MAHĀ_ SVĀHĀ _

Thời Di Lạc Bồ Tát trụ vào Tam Muội **Phát Sinh Phổ Biến Đại Từ**, nói Chân Ngôn **Tự Tâm** là :

ॐ नमोऽस्य भद्रं कुरु संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं

“ Nam ma tam mạn đa bôṭ đà nẫm. A nhĩ ḍan nhược gia. Tát bà tát ḍoḍa, xā gia nõ nghiệt đa, sa ha “

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM _ AJITAM JAYE_ SARVA SATVA À’SAYA ANUGATA_ SVĀHĀ

_ Lúc đó, Hư Không Tạng Bồ Tát nhập vào Tam Muội **Thanh Tĩnh Cảnh Giới** , nói Chân Ngôn **Tự Tâm** là :

ॐ नमोऽस्य भद्रं कुरु संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं

“ Nam ma tam mạn đa bôṭ đà nẫm. A ca sa tam ma đa nõ nghiệt đa , vi chất ḍát lam, phộc la, ḍaṭ la, sa ha “

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ ÀKÀ’SA SAMANTA ANUGATA VICITRĀM DHARA DHARA_ SVĀHĀ

_ Lúc đó, Trừ Cái Chương Bồ Tát nhập vào Tam Muội **Bi Lực** , nói Chân Ngôn là :

ॐ नमोऽस्य भद्रं कुरु संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं संसृष्टं वातं

“ Nam ma tam mạn đa bôṭ đà nẫm. A tát ḍoḍa hệ đa tỳ dũu nghiệt đa, ḍát-lam ḍát-lam, lam lam, sa ha “

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ AḤ SATVA HĪTA ABHYUDGATE_ TRAM TRAM_ RAM RAM_ SVĀHĀ

_ Lúc đó, Quán Tự Tại Bồ Tát nhập vào Tam Muội **Phổ Quán**, nói Chân Ngôn **Tự Tâm** với Chân Ngôn **Quyển Thuộc** là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ १ ॥
ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“ Nam ma tam mạn đa bôṭ ðà năm. Tát bà đát tha nghiệṭ ða , phoṭ
lô cát ða , yết lổ ninh ma ðă , la la la, hàm nhược, sa ha “

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNĀM_ SARVA TATHĀGATA
AVALOKITA KARUṆA MAYA _ RA RA RA, HUṀ JAḤ _
SVĀHĀ

_ Đắc Đại Thế Chân Ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“ Nam ma tam mạn đa bôṭ ðà năm. Nhiêm nhiêm sách , sa ha “

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNĀM_ JAM JAM SAḤ_
SVĀHĀ

_ Đa La Tôn Chân Ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“ Nam ma tam mạn đa bôṭ ðà năm. Yết lổ nô ôn-bà phệ đá di đá lý
ni, sa ha “

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNĀM_ KARUṆA UDBHAVE
TĀRE TĀRIṆĪ_ SVĀHĀ

_ Đại Tỳ Câu Chi Chân Ngôn là:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“ Nam ma tam mạn đa bôṭ ðà năm_ Tát bà bô ðă, đát-la tán nễ,
hàm, tát-phát tra ðă ”

NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNĀM_ SARVA BHAYA
TRĀSANI HUṀ SPHATYA SVĀHĀ

_ Bạch Xứ Tôn Chân Ngôn là:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“ Nam ma tam mạn đa bôṭ ðà năm_ Đát tha nghiệṭ ða, vi sái ðă,
tam bà phệ, bát ðâm-ma, ma lý nễ, sa ha ”

NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNĀM_ TATHĀGATA VIṢAYA
SAMHAVE PADMA MĀLINI SVĀHĀ

_ Hà Gia Yết Lật Phộc Chân Ngôn là:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“ Nam ma tam mạn đa bột đà nã_ Hàm, khứ đà, bạn đà , tát-phá tra dã, sa ha ”

NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HÙM KHADAYA BHAMJA SPHATYA SVÀHÀ

_ Thời Địa Tạng Bồ Tát trụ Tam Muội Bất Khả Hoại Hạnh Cảnh Giới , nói Chân Ngôn là:

ॐ मम मम म व ह नं न क क न न सु ग व न सु न ॥

“ Nam ma tam mạn đa bột đà nã_ Ha ha ha, tổ đất nỏ, sa ha ”

NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HA HA HA SUTANU SVÀHÀ

_ Thời Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử trụ Tam Muội Phật Gia Trì Thân Lực , nói Tự Tâm Chân Ngôn là:

ॐ मम मम म व ह नं न क क कु म र क न व सु त्रि प ल व ग न सु र २ व ग सु सु न ॥

“ Nam ma tam mạn đa bột đà nã_ Hệ hệ, câu ma la, vi mục khát-để, bát tha tát-thể đa, tát ma la, tát-ma la, bát-la để nhiên, sa ha ”

NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HE HE KUMÀRAKA_ VIMUKTI PATHA STHITA _ SMARA SMARA PRATIÑÀM SVÀHÀ

Bấy giờ, Kim Cương Thủ trú vào Tam muội “Đại Kim Cương Vô Thắng” nói Tự tâm Chân ngôn với Quyển thuộc Chân ngôn là:

ॐ मम मम म व ह नं न व व म न र व म ह ॥

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết-la noãn – chiến noa ma ha lộ sắt nản – Hàm ”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAÑÀM_ CAṆḌA MAHÀ ROṢAṆA_ HÙM

_ Mang Mãng Kế Chân ngôn là:

ॐ मम मम म व ह नं न व व व न न न व व ग न सु न ॥

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noãn – Đát lý tra – Đát lý tra – Nhược diễn để – Sa ha ”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAÑÀM_ TRITA TRITA_ JAYATI_ SVÀHÀ

_ Kim Cương Tỏa Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noãn – Mãn đà Mãn đà đã -
Mộ tra mộ tra đã – phật chiết lộ ôn bà phệ – Tát phộc đát-la bát-la để ha
để – sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ HŪM BANDHA
BANDHAYA MOṬA MOṬAYA VAJRA UDBHAVE_ SARVATRĀ
APRATIHATE_ SVĀHĀ

_ Kim Cương Nguyệt Yểm Chân ngôn là:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noãn – Hiệt lệ Hồng phát tra –
Sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ HRĪM HŪM PHAT_
SVĀHĀ

_ Kim Cương Châm Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noãn _ Tát bà đạt ma nễ lệ phệ
đạt nễ – phật chiết-la Tố chỉ, phộc la nê – sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ SARVA DHARMA
NIRVEDHANI VAJRA SUCI VARADE_ SVĀHĀ

_ Nhất Thiết Trì Kim Cương Chân ngôn là:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết-la noãn – Hàm Hàm Hàm _ phát
tra phát tra phát tra nhiệm nhiệm – sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ HŪM HŪM HŪM_ PHAT
PHAT_ PHAT_ JAM_ JAM_ SVĀHĀ

_ Nhất Thiết Chư Phụng Giáo Giả Chân ngôn là:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noãn – Hệ hệ khẩn chất la đã
tử – Ngật lật hận-ninh Ngật lật hận-ninh Khư ná khư ná – Bát lý bố la đã –
Tát-phộc bát-la để nhiên – sa ha”

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà năm – Hệ ma ha, bát-la chiến noa – A Tỳ mục khư – nghiệt-lật ha-noa khư ná gia Khẩn chất la dã tử – Tam ma gia ma nỗ sa-ma la – sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ ABHIMUKHA HE MAHĀ PRACAṆḌA _ ABHIMUKHĀ GRHṆA KHADAYA KIMCIRĀYASI SAMAYA MANUSMARA_ SVĀHĀ

_ Kết Đại Giới Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà năm – Tát bà đát la nỗ nghiệt đế – mǎn đà già tử mǎn – Ma ha tam ma gia Niết xà đế – Sa-ma la nãi – A bát-la để ha đế – đà ca đà ca – chiết la chiết la – Mǎn đà mǎn đà – Nại xa nĩ chiên – Tát bà đát tha nghiệt đa nỗ nhượng đế – Bát-la phộc la đạt lung, lạp đà vi nhược duệ – Bạc già phộc để – vi củ lý vi củ lệ lệ lỗ bỏ lý – sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ SARVATRA ANUGATE BANDHAYA SĪMAM_ MAHĀ SAMAYA NIRJATE_ SMARAṆA APRATHATE_ DHAKA DHAKA_ CALA CALA_ BANDHA BANDHA_ DA’SARDI’SAM_ SARVA TATHĀGATA ANUJÑATE PRAVARA DHARMA LADDHA VIJAYE BHAGAVATI_VIKURÙ VIKULE _ LELU (?LELLU) PURI_ SVĀHĀ

_ Bồ Đề Chân ngôn là:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà năm – A”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ A

_ Hành Bồ Đề Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà năm A”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ À

_ Thành Bồ Đề Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – ÁM”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AM

_ Niết Bàn Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Ác”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AḤ

_ Giáng Tam Thế Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết-la noãn – HA”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆÀM_ TRAILOKYA VIJAYA _

HAḤ

_ Bất Động Tôn Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa phật chiết-la noãn – HÃN”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆÀM_ HÀM

_ Trừ Cái Chướng Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – A”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AḤ

_ Quán Tự Tại Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – SA”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SAḤ

_ Kim Cương Thủ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn phật chiết la noãn – PHỘC”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆÀM_ VAḤ

_ Diêu Cát Tường Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ RASANĀM

_ Trừ Nhất Thiết Ác Thú Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Đặc-mông sa nan”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ DHVĀSANĀM

_ Ai Mẫn Tuệ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Vi ha sa nan”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ VIHĀSANĀM

_ Đại Từ Sinh Chân ngôn rằng :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Thiểm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ ṬHAM

_ Đại Bi Triền Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Diêm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ YAM

_ Trừ Nhất Thiết Nhiệt Não Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Ẩi”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ Ì

_ Bất Tư Nghị Tuệ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Ô”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ Ò

_ Bảo Xứ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Nạn”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ DAM JAM

_ Bảo Thủ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Sam”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ ṢAM

_ Trì Địa Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Nghiệm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ ÑAM

_ Lại đến Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Nhiêm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ JHAM

_ Bảo Ấn Thủ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Phiêm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ PHAM

_ Kiến Cố Ý Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Noản”

*) NAMAḤ SAMANA BUDDHĀNĀM_ NAM

_ Hư Không Vô Cấu Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Hàm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ HAM

_ Hư Không Tuệ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Lân”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ RIM

_ Thanh Tĩnh Tuệ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Nghiệt phàm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ GATAM

_ Hành Tuệ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Địa lam”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ DHIRAM

_ An Tuệ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Hàm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ HŪM

_ Chư Phụng Giáo Giả Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Địa thất-li Hàm một-lam”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ DHI ‘SRĪ HA BRAM

_ Bồ Tát Sở Thuyết Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Ngật-sa noa la diêm kiếm”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ KṢAḤ DATARA YAM

KAM

_ Tĩnh Cư Thiên Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥ ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Mãn nỗ la-ma Đạt ma tam bà phộc vi bà phộc ca na – Tam Tam – sa ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ NAMO RAMA DHARMA SAMBHAVA VIBHAVA KATHĀNA_ SAḤ SAḤ SATE_ SVĀHĀ

_ La Sát Sa Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Ngật-lam kế lý”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ KRAM KERI

_ Chư Trà Cát Ni Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Ha-lị Ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ HRĪḤ HAḤ

_ Chư Dược Xoa Nữ Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Dược ngật-xoa vĩ nĩ-dạ đạt lý”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ YAKṢA VIDYADHARI

_ Chư Tỳ Xá Già Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Tỉ chỉ Tỉ chỉ”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ PICI PICI

_ Chư Bộ Đa Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Ngung ải ngung ý mông Tán ninh”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ GU Ì _ GU I _ MAM SAMTE

_ Chư A Tu La Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – La Tra La Tra Đặc mông đam Một-la ba-la”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ RAṬAM RAṬAM DHVAM TAM MRA _ A A PRA

_ Chư Ma Hầu La Già Chân ngôn là :

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nẫm – Nghiệt la lam Nghiệt la lam”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ RĀ_ GARALAM
VIMRALIM

_ Chư Khẩn Na La Chân ngôn là :

ॐ मम मम वृ ह नम न वम नं व नम नं

“**Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Ha Tán Nan – Vi ha Tán Nan**”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ HAKHASANAM
VIHASANAM

_ Chư Nhân Chân ngôn là :

ॐ मम मम वृ ह नम नं व नम नं ॐ क प रं म व नं म य म म न

“**Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Nhất xa bát lam Ma nỗ ma duệ mê – sa ha**”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ ICCHA PARAM MANU
MAYE ME_ SVĀHĀ

Này Bí Mật Chủ! Ta diễn nói tất cả Chân ngôn của đấng đấng. Trong đó Tâm của tất cả Chân ngôn (Người nên lắng nghe) Ấy là A Tự Môn. Niệm **Nhất Thiết Chân ngôn Tâm** này là sự tối vi vô thượng, là chỗ trú của tất cả Chân ngôn, ở Chân ngôn này mà được quyết định.

QUYỂN II (Hết)